

VH, ngày 28 tháng 8 năm 2020

Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản D, xã T M, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lê Quang Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: T k 11, thị trấn M Ch, huyện M Ch, tỉnh Sơn La.

Đơn vị công tác: Trường tiểu học và trung học cơ sở xã T M, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 và Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 25; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Lê Quang Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị H và anh Lê Quang Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự thỏa thuận, chị Vũ Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Quang A, sinh ngày 21/02/2015, kể từ ngày 20/8/2020 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Quang Th có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Lê Quang A mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến khi cháu Lê Quang A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Vũ Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng định kỳ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Vũ Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004442 ngày 31/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VH, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện VH;
- UBND thị trấn Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện VH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Quang